

Bản án số: 100/2020/HS-ST

Ngày 05-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thành Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Văn Nô;

2. Ông Lê Quang Xệt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Lê – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 95/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Chí L, sinh năm 1984 tại: Kiên Giang; thường trú: Ấp S, xã Th, huyện R, tỉnh Kiên Giang; tạm trú: Tổ 4, khu phố 7, phường H, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ngh, sinh năm 1954 và bà Võ Thị Đ, sinh năm 1956; vợ Nguyễn Thị Diễm Tr, sinh năm 1987; có 02 người con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/12/2019 đến ngày 14/12/2019 thì áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

2. Trần Văn V, sinh năm 1981 tại: Bình Dương; thường trú: Ấp L, xã Th, huyện R, tỉnh Kiên Giang; tạm trú: Tổ 7, khu phố 7, phường H, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn

B, sinh năm 1951 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1956; vợ Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1981; có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2010;

Tiền án: không.

Tiền sự: Ngày 29/12/2016, bị Công an thị xã Tân Uyên xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc với số tiền 1.500.000 đồng. Bị cáo nộp phạt ngày 29/5/2020 tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh Tân Uyên, Bình Dương.

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/12/2019 đến ngày 14/12/2019 thì áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

3. Trần Duy Kh, sinh năm 1994 tại: Kiên Giang; thường trú: Ấp X, xã Th, huyện R, tỉnh Kiên Giang; tạm trú: Tổ 4, khu phố 7, phường H, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L, sinh năm 1976 và bà Lê Thị Ú, sinh năm 1982; vợ Đỗ Thị Ánh T, sinh năm 1997; có 01 người con, sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/12/2019 đến ngày 14/12/2019 thì áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

4. Phan Văn V1, sinh năm 1985 tại: An Giang (tên gọi khác: Có); thường trú: Ấp 1, xã B, huyện M, tỉnh An Giang; tạm trú: Tổ 2, khu phố 7, phường H, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Hòa hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn R, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1966; vợ Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1985; 02 người con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/12/2019 đến ngày 14/12/2019 thì áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

5. Trần Văn N, sinh năm 1979 tại: Cà Mau; thường trú: Khóm 1, thị trấn C, huyện N, tỉnh Cà Mau; tạm trú: Khu phố 1, phường H, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: Lớp 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đức T, sinh năm 1953 và bà Phạm Thị Tr, sinh năm 1956; chưa vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/12/2019 đến ngày 14/12/2019 thì áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

6. Lê Ngọc Tr, sinh năm 1982 tại: Bạc Liêu; thường trú: Ấp B, xã H, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu; tạm trú: Khu phố 1, phường H, thị xã Tân

Uyên, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn S, sinh năm 1939 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1942; vợ Cao Thị T, sinh năm 1986; có 01 người con, sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/12/2019 đến ngày 14/12/2019 thì áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

7. Võ Văn H, sinh năm 1985 tại: Bình Dương (tên gọi khác: Chệch); thường trú: Ấp 6, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: Lớp 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn Đ, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1959; vợ Nguyễn Thị Ngọc Gi, sinh năm 1989; có 01 người con, sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/12/2019 đến ngày 14/12/2019 thì áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Chí L, Trần Duy Kh, Lê Ngọc Tr, Phan Văn V1, Võ Văn H, Trần Văn N và Trần Văn V có mối quan hệ quen biết. Nguyễn Chí L là chủ quán cà phê có tên Gia Hân tại khu phố 7, phường Uyên Hưng, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 13 giờ ngày 04/12/2019, lần lượt Trần Duy Kh, Lê Ngọc Tr, Võ Văn H, Trần Văn V, Phan Văn V1 và Trần Văn N đi đến quán cà phê Gia Hân để uống cà phê. Trong lúc ngồi uống cà phê tại quán thì Trần Duy Kh sử dụng điện thoại di động hiệu Huawei, màu trắng của Kh vào trang web “thomohomnay.com” để xem các trận đá gà được phát trực tiếp cùng với H, Tr và 01 người thanh niên (không rõ nhân thân), còn Trần Văn V sử dụng điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen của V vào trang web “thomohomnay.com” để xem các trận đá gà được phát trực tiếp cùng với Phan Văn V1, Trần Văn N và 01 người thanh niên (không rõ nhân thân). Khi xem thì Kh rủ H, Tr và người thanh niên (không rõ nhân thân) xem cùng đánh bạc được thua bằng tiền thì H, Tr và người thanh niên xem cùng đồng ý. V rủ Việt, Nam và 01 người thanh niên xem cùng đánh bạc được thua bằng tiền thì Việt, Nam và người thanh niên xem cùng đồng ý. Mỗi ván chơi với số tiền từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng, chơi bằng cách chọn một trong hai con gà đang đá, nếu con gà của người nào chọn sau hiệp đấu kết thúc thắng trận thì người đó thắng, Kh và V làm cái nên được quyền chọn một con còn những người khác cùng chọn một

con. Riêng Nguyễn Chí L không tham gia đánh bạc nhưng biết rõ tại quán do mình làm chủ đang có 02 chiếu bạc do V, Kh là người làm cái nhưng vẫn đồng ý cho V, Kh cùng các đồng phạm sử dụng địa điểm quán của mình để đánh bạc được thua bằng tiền để nhằm bán nước cho các con bạc.

Trong quá trình đánh bạc thì 02 người thanh niên (không rõ nhân thân) bỏ đi về trước còn nhóm của Kh và V vẫn tiếp tục chơi. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, nhận được tin báo của nhân dân, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên phối hợp với Công an phường Uyên Hưng tiếp hành kiểm tra hành chính và bắt quả tang tại quán cà phê Gia Hân của Nguyễn Chí L đang có 02 chiếu bạc, thu giữ 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei; 02 cái bàn nhựa màu đỏ, mặt bàn hình vuông, kích thước 60x60cm; 08 cái ghế, trên ghế có dòng chữ VIETTHANH.

Sau khi bắt quả tang, Cơ quan cảnh sát điều tra và Công an phường Uyên Hưng tiến hành đưa Nguyễn Chí L, Phan Văn V1, Trần Văn N, Trần Văn V, Lê Ngọc Tr, Võ Văn H và Trần Duy Kh về trụ sở Công an phường lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tạm giữ tiền và các tài liệu đồ vật khác liên quan đến hành vi đánh bạc gồm:

- Số tiền 3.300.000 đồng (Trần Văn N giao nộp);
- Số tiền 4.500.000 đồng (Võ Văn H giao nộp);
- Số tiền 6.050.000 đồng (Trần Duy Kh giao nộp);
- Số tiền 11.400.000 đồng (Lê Ngọc Tr giao nộp);
- Số tiền 16.250.000 đồng (Nguyễn Chí L giao nộp);
- Số tiền 3.500.000 đồng (Trần Văn V giao nộp);
- Số tiền 12.450.000 đồng (Phan Văn V1 giao nộp).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận như sau:

- Trần Duy Kh khai: Tham gia đánh bạc cùng với Tr, H và 01 người thanh niên (không rõ nhân thân). Kh là người làm cái và sử dụng điện thoại di động hiệu Huawei để mở xem các trận đá gà được phát trực tiếp. Kh mang theo số tiền 5.700.000 đồng, sử dụng số tiền 2.000.000 đồng để đánh bạc và thắng được 350.000 đồng, khi bị bắt quả tang ngoài số tiền 2.350.000 đồng sử dụng để đánh bạc thì Kh còn bị thu giữ thêm số tiền 3.700.000 đồng, số tiền này Kh không sử dụng để đánh bạc.

- Lê Ngọc Tr khai: Mang theo số tiền 11.400.000 đồng và sử dụng hết số tiền này để đánh bạc, Tr tham gia đánh bạc cùng với Kh, H và 01 người thanh niên

(không rõ nhân thân). Quá trình đánh bạc, Tr không thắng không thua, khi bị bắt quả tang số tiền 11.400.000 đồng Tr để trong người.

- Võ Văn H khai: Mang theo số tiền 4.400.000 đồng và sử dụng hết số tiền này để đánh bạc, H tham gia đánh bạc cùng với Kh, Tr và 01 người không rõ nhân thân. Quá trình đánh bạc, H thắng được 100.000 đồng, khi bị bắt quả tang số tiền 4.500.000 đồng H để trong người.

- Trần Văn V khai: Tham gia đánh bạc cùng với Nam, Việt và 01 người thanh niên (không rõ nhân thân). V là người làm cái và sử dụng điện thoại di động hiệu Samsung để mở xem các trận đá gà được phát trực tiếp. V mang theo số tiền 2.000.000 đồng và sử dụng toàn bộ để đánh bạc, khi đánh bạc thắng được 1.500.000 đồng, khi bị bắt quả tang số tiền 3.500.000 đồng được V để trong người.

- Phan Văn V1 khai: Tham gia đánh bạc cùng V, Nam mang theo số tiền khoảng 13.000.000 đồng và sử dụng hết số tiền này để đánh bạc. Quá trình đánh bạc Việt sử dụng 50.000 đồng để mua nước, khi bị bắt quả tang Việt thua 500.000 đồng, còn lại số tiền 12.450.000 đồng sử dụng để đánh bạc được Việt để trong người.

- Trần Văn N khai: Tham gia đánh bạc cùng V, V1. N1 mang theo số tiền 3.500.000 đồng và sử dụng hết số tiền này để đánh bạc. Quá trình đánh bạc cho đến khi bị bắt quả tang, N thua 200.000 đồng, số tiền 3.300.000 đồng còn lại N để trong người.

- Nguyễn Chí L khai: L là chủ quán cà phê Gia Hân, vào ngày 04/12/2019 L biết tại quán của L có 02 chiếc bạc do Trần Văn V, Trần Duy Kh làm cái để đánh bạc được thua bằng tiền, mặc dù biết nhưng vì muốn bán nước cho các con bạc nên L đồng ý để các con bạc tiếp tục đánh bạc và không ngăn cản việc đánh bạc.

Cáo trạng số 101/CT-VKSTU ngày 06 tháng 5 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố các bị cáo Nguyễn Chí L, Trần Văn V, Trần Duy Kh, Phan Văn V1, Trần Văn N, Lê Ngọc Tr và Võ Văn H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17; Điều 35; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Chí L mức hình phạt từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng;

- Bị cáo Trần Văn V mức hình phạt từ 60.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng;

- Bị cáo Phan Văn V1 mức hình phạt từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng;

- Bị cáo Lê Ngọc Tr mức hình phạt từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng;

- Bị cáo Võ Văn H mức hình phạt từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng;

- Bị cáo Trần Duy Kh mức hình phạt từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng;

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17; Điều 35; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Bị cáo Trần Văn N mức hình phạt từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Số tiền 37.550.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Huawei màu trắng – vàng đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen.

- Trả bị cáo Nguyễn Chí L số tiền 16.200.000 đồng; 02 bàn nhựa màu đỏ, mặt bàn hình vuông (60x60cm) và 08 cái ghế, có chân bằng kim loại, trên ghế có dòng chữ VIETTHANH.

- Trả bị cáo Trần Duy Kh số tiền 3.700.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và không có lời trình bày bào chữa.

Nói lời sau cùng: Các bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là sai trái, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Chí L, Trần Văn V, Trần Duy Kh, Phan Văn V1, Trần Văn N, Lê Ngọc Tr và Võ Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản hỏi cung bị can, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 04/12/2019, tại quán cà phê Gia Hân thuộc khu phố 7, phường Uyên Hưng, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương do Nguyễn Chí L làm chủ, Trần Duy Kh, Lê Ngọc Tr, Võ Văn H, Trần Văn V, Trần Văn N và Phan Văn V1 đã thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền thì bị bắt quả tang. Tổng số tiền mà các bị cáo Kh, Tr, H sử dụng để đánh bạc là 18.250.000 đồng. Số tiền các bị cáo V, V1, Nam sử dụng để đánh bạc là 19.300.000 đồng. Riêng bị cáo Nguyễn Chí L không tham gia đánh bạc nhưng biết và đồng ý để cho các con bạc đánh bạc dưới hình thức đá gà qua mạng được thua bằng tiền tại quán cà phê của mình với mục đích bán nước giải khát, tổng số tiền mà các bị cáo Kh, Tr, H, V, Nam và V1 sử dụng để đánh bạc là 37.550.000 đồng (*Ba mươi bảy triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng*). Do đó, hành vi của các bị cáo Nguyễn Chí L, Trần Văn V, Trần Duy Kh, Phan Văn V1, Trần Văn N, Lê Ngọc Tr và Võ Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố các bị cáo về tội danh và khung hình phạt như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vì động cơ tư lợi mà các bị cáo đã bất chấp pháp luật, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, để có tác dụng giáo dục các bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung trong xã hội, đối với các bị cáo cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà mỗi bị cáo đã thực hiện. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

[4] Về vai trò: Trong vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn cùng nhau thực hiện tội phạm. Bị cáo Kh và V là người rủ rê và là người cầm cái; bị cáo L là người cho mượn địa điểm; bị cáo V1 và Tr sử dụng số tiền đánh bạc nhiều nhất; các bị cáo còn lại tham gia với vai trò tích cực.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo Nam có cha là người có công với đất nước được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhất. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị đối với các bị cáo là phù hợp nên được chấp nhận.

[8] Xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với số tiền 37.550.000 đồng thu giữ là tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với điện thoại di động hiệu Huawei của bị cáo Kh; điện thoại di động hiệu Samsung của bị cáo V là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 02 bàn nhựa màu đỏ, mặt bàn hình vuông, kích thước 60x60cm và 08 cái ghế, trên ghế có dòng chữ VIETTHANH là tài sản để kinh doanh nước giải khát của bị cáo Nguyễn Chí L không liên quan đến hành vi đánh bạc nên trả cho bị cáo L.

Đối với số tiền 16.200.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Chí L không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại bị cáo.

Đối với số tiền 3.700.000 đồng thu giữ của bị cáo Trần Duy Kh không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại bị cáo.

[9] Đối với hai thanh niên cùng tham gia đánh bạc với nhóm của V và nhóm của Kh hiện nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, điều tra và xử lý sau, là phù hợp.

[10] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Chí L, Trần Văn V, Trần Duy Kh, Phan Văn V1, Trần Văn N, Lê Ngọc Tr và Võ Văn H phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

2.1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Chí L số tiền 40.000.000 đồng (*Bốn mươi triệu đồng*);
- Bị cáo Trần Văn V số tiền 60.000.000 đồng (*Sáu mươi triệu đồng*);
- Bị cáo Phan Văn V1 số tiền 40.000.000 đồng (*Bốn mươi triệu đồng*);
- Bị cáo Lê Ngọc Tr số tiền 40.000.000 đồng (*Bốn mươi triệu đồng*);
- Bị cáo Võ Văn H số tiền 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*);
- Bị cáo Trần Duy Kh số tiền 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*);

2.2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17; Điều 35; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Trần Văn N 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*);

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Số tiền 37.550.000 đồng (*Ba mươi bảy triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng*); 01 điện thoại di động hiệu Huawei màu trắng – vàng đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen.

- Trả bị cáo Nguyễn Chí L số tiền 16.200.000 đồng (*Mười sáu triệu hai trăm nghìn đồng*); 02 bàn nhựa màu đỏ, mặt bàn hình vuông (60x60cm) và 08 cái ghế, có chân bằng kim loại, trên ghế có dòng chữ VIETTHANH.

- Trả bị cáo Trần Duy Kh số tiền 3.700.000 đồng (*Ba triệu bảy trăm nghìn đồng*).

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/6/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Buộc các bị cáo Nguyễn Chí L, Trần Văn V, Trần Duy Kh, Phan Văn V1, Trần Văn N, Lê Ngọc Tr và Võ Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND thị xã Tân Uyên (01);
- Công an thị xã Tân Uyên (03);
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên (01)
(để thi hành);
- Người tham gia tố tụng (07);
- Lưu: VT, HS (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thành Hiệp